

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **48/2021/HSST**

Ngày: 23/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN – TỈNH NGHỆ AN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Ông Phan Quang Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Phan Thế Phương và bà Nguyễn Thị Thanh**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Bà Phạm Thị An** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: **ông Hoàng Bá Thọ** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 48/2021/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2021 và theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66 ngày 01 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Văn Tr – tên gọi khác: không; sinh ngày 26/4/2002; Nơi cư trú: Xóm Đập Đ – xã Nghĩa Lộc – Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: o; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Bùi Văn H – sinh năm 1960 và bà Lê Thị D – sinh năm 1951; vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/11/2020 đến ngày 20/11/2021 được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Ngô Thị H– sinh năm 1970

Trú tại: Xóm Phúc Khánh – xã Nghĩa Khánh– Nghĩa Đàn – Nghệ An. Có mặt.

Người giám hộ cho bị cáo Bùi Văn Tr có ông: Bùi Văn H, bố đẻ bị cáo. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn Tr có bà Tạ Thị An- Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Hoàng Minh Th, sinh ngày 05/11/2007

Người đại diện cho cháu Hoàng Minh Th có bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 198 (mẹ đẻ cháu Th). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo nội dung cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn Tr bị truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 ngày 16/11/2020, Bùi Văn Tr đưa trâu ra đồng để chăn thì gặp Hoàng Minh Th, sinh ngày 05/11/2007 trú cùng xóm với Tr. Tr rủ Th lên vào nhà dân trộm hoa quả để ăn thì Th đồng ý. Tr và Th đi men theo hàng rào của trạm y tế xã Nghĩa Lộc để vào nhà dân, cả hai đi đến gần hố rác của Trạm và trèo qua bờ tường rào để đột nhập vào khuôn viên của Trạm y tế. Khi cả hai đi đến đoạn giữa hai dãy nhà của Trạm y tế thì Tr phát hiện thấy một chiếc xe máy hiệu Sirius màu xám xanh, BKS 37G1-764.75 của chị Ngô Thị H, sinh năm 1970 trú tại xóm Phúc Khánh, xã Nghĩa Khánh là cán bộ của Trạm. Lúc này chị Hòa đang ở trong phòng trực của Trạm. Quan sát không thấy ai trông coi chiếc xe, thấy phía dưới yên xe máy có thò ra một đoạn dây da nghi là dây da của ví tiền. Nhân lúc không có ai trông coi nên Tr nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài nên Tr nói với Th “ta mở cốp xe ra để lấy ví tiền”, nghe vậy Th đồng ý rồi cả hai tiến tới chỗ chiếc xe đang dựng. Tr dùng tay nâng chiếc yên xe máy lên còn Th thò tay vào trong cốp xe lấy chiếc ví ra. Th mở chiếc ví ra để kiểm tra thì thấy tiền trong ví nên đã lấy toàn bộ số tiền bên trong ví để đưa cho Tr. Tr nâng yên xe lên và để chiếc ví lại trong cốp xe. Sau khi lấy được tiền, Tr và Th đi ra phía sau nhà tắm của Trạm y tế để chia đều số tiền vừa trộm cắp được. Sau khi chia tiền xong Tr và Th trèo qua hàng rào của Trạm y tế để ra phía trước rồi về nhà. Sau khi có tiền Tr và Th đến cửa hàng điện thoại để mua sắm điện thoại. Tr mua một chiếc điện thoại Masstel màu vàng trị giá 1.800.000đ và mua một số thẻ cào điện thoại với số tiền 300.000đ còn Th thì mua một chiếc điện thoại Vsmart màu trắng với giá 1.750.000đ, một chiếc sạc dự phòng màu trắng xanh với số tiền 100.000đ, 01 sim điện thoại với giá 120.000đ và thẻ cào điện thoại với giá 120.000đ. Tiếp đó Tr và Th tiếp tục dùng số tiền vừa trộm đến một cửa hàng điện thoại khác trong xã tiếp tục mua sim và thẻ điện thoại. Sau khi mua thẻ và ăn uống số tiền còn lại là 11.658.000đ Th đem về cất giấu trong cặp học sinh. Đối với Tr, tiếp tục dùng số tiền vừa trộm cắp được mua thẻ cào điện thoại với số tiền 1.000.000đ để nạp vào chơi game, ngoài ra Tr còn chi tiêu cá nhân không nhớ rõ cụ thể hết bao nhiêu tiền. Số tiền còn lại 10.740.000đ Tr đem về chôn, cất giấu ở dưới gốc cây sanh gần chuồng trâu của gia đình Tr để tránh bị phát hiện. Đối với chị Ngô Thị H, sau khi phát hiện mất tiền thì chị đã làm đơn gửi CQCSĐT Công an huyện Nghĩa Đàn để nhờ tìm kiếm tài sản, số tiền chị Hòa bị kẻ gian lấy trộm là 28.755.000đ (hai mươi tám triệu bảy trăm năm mươi lăm nghìn đồng). Sau khi có sự vận động của gia đình, 18 giờ ngày 17/11/2020 Bùi Văn Tr đã đến CQĐT để đầu thú về hành vi phạm tội của mình và giao nộp số tiền 10.740.000đ, 01 chiếc điện thoại Masstel màu vàng nhạt. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày Hoàng Minh Th đến CQĐT đầu thú về hành vi phạm tội của mình đồng thời giao nộp 01 chiếc điện thoại Vsmart màu trắng, 01 chiếc sạc dự phòng màu trắng xanh và số tiền 11.658.000đ. Tổng số tiền mà Bùi Văn Tr và Hoàng Minh Th chiếm đoạt của chị Ngô Thị Hòa là 28.755.000đ.

Quá trình điều tra, CQĐT đã nghi ngờ về năng lực trách nhiệm hình sự của Tr nên đã ra quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần và tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần của Phân viện pháp y tâm thần Bắc miền Trung số 06/ KLGD ngày 09 tháng 4 năm 2021 đối với Bùi Văn Tr đã kết luận: “Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, Bùi Văn Tr bị chậm phát triển tâm thần nhẹ, theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 (ICD 10) bệnh có mã số F: 70. Tại các thời điểm nêu trên Bùi Văn Tr hạn chế khả năng nhận Th và điều khiển hành vi”.

Đối với hành vi trộm cắp của Hoàng Minh Th thì tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, Th chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên không bị truy cứu.

Tại bản cáo trạng số 51/VKS – HS ngày 07 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã truy tố Bùi Văn Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 – Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý đối với bị cáo như sau: xử phạt bị cáo Bùi Văn Tr từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng. Về hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo vì có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị bệnh tật.

Về trách nhiệm dân sự: Có mặt tại phiên tòa hôm nay chị Ngô Thị H trình bày: tài sản của chị bị Bùi Văn Tr và Hoàng Minh Th chiếm đoạt vào ngày 16 tháng 11 năm 2020 là 28.755.000đ là tiền quỹ của Trạm y tế xã Nghĩa Lộc, hôm đó để tiền quỹ ở một ngăn riêng trong ví nên chị nhớ rất rõ số tiền mình bị mất. Sau khi bị mất chị Hòa đã làm đơn trình báo và trong một thời gian ngắn chị đã nhận lại đầy đủ số tiền bị mất trong đó có gia đình Tr và gia đình cháu Th đã tự nguyện bồi thường số tiền các đối tượng đã chi tiêu cá nhân, nay chị không yêu cầu gì về phần dân sự nữa. Về phần hình phạt đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Tr vì bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn, bản thân bị cáo lại mang bệnh.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn Tr trình bày: Việc phạm tội của bị cáo Bùi Văn Tr là đã rõ ràng, bị cáo đã vi phạm pháp luật, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về tình tiết khi Tr phạm tội bị hạn chế khả năng nhận Th và điều khiển hành vi do đó bị cáo không được giáo dục đến nơi đến chốn. Gia đình bị cáo đông anh em (09 người con, bị cáo là con út), gia đình rất khó khăn. Sau khi phạm tội đã ra đầu thú, gia đình của Tr đã tích cực bồi thường cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm Tr. Bản thân Tr đã gần 20 tuổi nhưng cơ thể ốm yếu, gầy gò. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 và khoản 3 điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn Tr 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng.

Đối với người đại diện hợp pháp cho cháu Hoàng Minh Th trình bày: Sau khi con của mình vi phạm pháp luật, gia đình đã vận động cháu ra đầu thú đồng thời giao nộp số tiền cháu lấy trộm giao cho Cơ quan điều tra, số tiền cháu đã tiêu xài cá nhân thì gia đình

đã khắc phục cho người bị hại. Nay đại diện cho cháu Hoàng Minh Th không có ý kiến gì thêm.

Về vật chứng vụ án: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, vỏ màu vàng nhạt, có số imei 1: 252116896712286, số imei 2: 352116896712294, bên trong chứa 01 sim mobifone có số ghi trên sim 8401200212817796, điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, vỏ màu trắng, có số imei 1: 35270511249325, số imei2: 352705112493133 bên trong có gắn 01 sim vietnammobile có số seri 89840509201228520586 cùng 01 sim viettel có số seri 8984048000070597223, điện thoại đã qua sử dụng; 01 chiếc sạc dự phòng nhãn hiệu Arun, vỏ màu trắng xanh đã qua sử dụng. Đây là những tài sản mà Bùi Văn Tr và Hoàng Minh Th dùng tiền trộm cắp để mua sắm cần tích thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người giám hộ cho bị cáo, người bị hại, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời nhận tội của bị cáo thấy phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm và loại tài sản mà bị cáo chiếm đoạt. Lời khai của bị cáo còn phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố, thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ đó xác định được vào khoảng 12 giờ 30 ngày 16/11/2020 tại trạm Y tế xã Nghĩa Lộc thuộc xóm Đập Đanh, xã Nghĩa Lộc, bị cáo Bùi Văn Tr cùng với Hoàng Minh Th sinh năm 2007 đã lén lút lấy trộm tiền của chị Ngô Thị Hòa nhân viên trạm y tế Nghĩa Lộc số tiền 28.755.000đ. Sau khi trộm xong thì cả hai đã chia nhau tiền. Đối với cháu Hoàng Minh Th tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp cháu chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Bùi Văn Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản” vi phạm khoản 1 điều 173 BLHS như cáo trạng của VKSND huyện Nghĩa Đàn quy kết là có căn cứ pháp luật.

Bị cáo ý Th được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm nhưng do thiếu ý Th rèn luyện và động cơ vụ lợi muốn có tiền tiêu xài cho bản thân nên đã đẩy bị cáo vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo là trái pháp luật và nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của chị Ngô Thị H, gây mất trật tự trị an, gây tâm lý lo lắng cho nhân dân trên địa bàn. Hành vi của bị cáo là liều lĩnh, coi thường pháp luật nên cần xét xử nghiêm minh.

Đối với người bị hại là chị Ngô Thị H tài sản là số tiền 28.755.000đ bị Bùi Văn Tr và Hoàng Minh Th chiếm đoạt đã được trả lại nay chị không yêu cầu gì nữa.

Xét thân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng:

Xét tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét tình tiết giảm nhẹ: Thấy trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm Tr, bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận Th hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình, bị cáo và người nhà bị cáo đã bồi thường số tiền mà bị cáo tiêu xài cá nhân cho người bị hại, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b,s, i, q khoản 1, 2 Điều 51 – Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, kết hợp với việc xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy chưa cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian mà đại diện Viện kiểm sát đề xuất cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Thấy bị cáo đang sống phụ thuộc vào gia đình, bản thân bị bệnh nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu để bán hóa giá sung quỹ nhà nước những tài sản liên quan đến việc phạm tội thu của Bùi Văn Tr và Hoàng Minh Th.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Tr phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s, b, i, q, khoản 1, 2 điều 51; điều 65 - BLHS , xử phạt Bùi Văn Tr 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo về cho UBND xã Nghĩa Lộc, huyện Nghĩa Đàn giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước các tài sản sau: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, vỏ màu vàng nhạt, có số imei 1: 252116896712286, số imei 2: 352116896712294, bên trong chứa 01 sim mobifone có số ghi trên sim 8401200212817796, điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, vỏ màu trắng, có số imei 1: 35270511249325, số imei2: 352705112493133 bên trong có gắn 01 sim vietnammobile có số seri 89840509201228520586 cùng 01 sim viettel có số seri 8984048000070597223, điện thoại đã qua sử dụng; 01 chiếc sạc dự phòng nhãn hiệu Arun, vỏ màu trắng xanh đã qua sử dụng. Đặc điểm cụ thể các vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn ngày 16/8/2021. Hiện các vật chứng này đang do Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nghĩa Đàn bảo quản, quản lý.

Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS; Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Bùi Văn Tr phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST .

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người giám hộ cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người đại diện cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người giám hộ cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Nghĩa Lộc
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Quang Sơn